

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DUY XUYỀN
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc L- Tự do- Hạnh phúc**

=====

Bản án số: 46/2021/HSST

Ngày 22/7/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYỀN
*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Mạnh Dũng.

Các hội thẩm nhân dân:

- Bà Trần Thị Thúy N

- Ông Nguyễn T Sơn

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Võ Thị Thanh Bình – Thư ký Toà án nhân dân huyện Duy Xuyên .

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên tham gia phiên toà: Bà Lương Thị Sinh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2021 tại Hội Trường Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 39/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2021 đối với:

Bị cáo: **Trương Văn T**; Sinh năm: 1999;

Nơi ĐKKHKT: thôn XP, xã QX 1, huyện QS, tỉnh Quảng Nam. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 9/12. Nghề nghiệp: Thợ đắp vữa. Con ông: Trương Văn L và bà: Nguyễn Thị H. Bị cáo chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ chuyển tạm giam từ ngày 23/4/2020 tại Nhà tạm giữ lưu giam Công an huyện Duy Xuyên. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Phan Thị Thúy N, sinh năm 2005, vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của chị N:

Ông Phan Thanh H, sinh năm 1975, vắng mặt.

Bà Phan Thị Đ, sinh năm 1982, vắng mặt.

Cùng trú tại: thôn TL 1, xã BN, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam.

+ Anh Huỳnh Quốc T1, sinh năm 1999, vắng mặt.

Trú tại: thôn 5, thị trấn HA, huyện QS, tỉnh Quảng Nam.

+ Ông Trương Văn L, sinh năm 1977, có mặt.

Trú tại: thôn Xuân Phú, xã QX 1, huyện QS, tỉnh Quảng Nam.

+ Anh Võ Văn N, sinh năm 2001, vắng mặt.

Trú tại: thôn 5, thị trấn HA, huyện QS, tỉnh Quảng Nam.

- Người làm chứng: Chị Sử Thị Thùy T, sinh năm 2004, vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của chị Trang:

Ông Sử Thanh H1, sinh năm 1978, vắng mặt.

Bà Bùi Thị Ngọc P, sinh năm 1981, vắng mặt.

Cùng trú tại: thôn Quý Xuân, xã Bình Quý, huyện Thăng Bình, Quảng Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21h00' ngày 22/4/2020, Trương Văn T dùng điện thoại với số thuê bao 0936.959.206 của T gọi đến số thuê bao 0904.098.303 cho một người tên Thiện (*không xác định được lai lịch*) để hỏi mua ma túy "đá" với giá 1.200.0000 đồng (*một triệu hai trăm nghìn đồng*) và hỏi mượn Thiện dụng cụ sử dụng ma túy thì Thiện đồng ý. Sau đó, T nhắn tin qua messenger cho Sử Thị Thùy Trang rủ Trang "hút k" – tức là sử dụng ma túy không. Lúc này, Trang và Phan Thị Thúy N đang nằm cạnh nhau tại nhà N, Trang không đồng ý sử dụng ma túy và đưa tin nhắn cho N xem, N nói với Trang là N hút. Nghe vậy, Trang nhắn tin lại cho T “*bé N hút*”. Sau đó, T sử dụng xe mô tô hiệu Exciter màu đỏ trắng, biển kiểm soát 92G1-264.23 (xe của T) đến nhà N để chở Trang và N. Trên đường đi, T gọi cho Huỳnh Quốc T1 rủ T1 đi "chơi" thì T1 đồng ý. Khi T đi đến đoạn cây xăng Tuyết Mai thuộc thị trấn Nam Phước thì gặp T1. T chở Trang đi trước, T1 chở N theo sau qua đoạn cầu Cầu Lâu mới, T rẽ pH theo đường bê tông sát chân cầu, đi một đoạn thì T đi bộ đến gặp Thiện để lấy ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy. T cất giấu số ma túy vào túi quần rồi đi lại chỗ để xe. Tiếp đó cả bốn đến một bãi đất trống dọc sông cầu Cầu Lâu cũ (thuộc thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên). Tại đây, T lấy một ít ma túy đổ vào nỏ thủy tinh rồi cùng T1 và N sử dụng hết số ma túy trong nỏ (*riêng Trang ngồi chơi điện tử không sử dụng ma túy*). Số ma túy còn lại T cất giấu ở túi quần bên pH để tiếp tục sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy xong, T1 chở Trang và N về nhà N, T đi chơi game. Đến khoảng 00h30' ngày 23/4/2020, Trương Văn T điều khiển xe vào nhà N rủ, chở Trang và N đến Khu hoa viên thuộc khối phố Phước Mỹ, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên để chơi. Đến 03h30' cùng ngày, Công an huyện Duy Xuyên tuần tra thấy T có biểu hiện sử dụng ma túy nên phát hiện và bắt quả tang, thu giữ của T 01 (một) túi ni lông trong suốt chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng (thử mẫu phát hiện nhanh cho kết quả chất thu giữ là ma túy loại Methamphetamine, được niêm phong và ký hiệu 01 và 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu White house bên trong có chứa 01 (một) ống hút nhựa màu xanh, 02 (hai) bật lửa, 01 (một) nỏ thủy tinh, 01 (một) nắp nhựa màu trắng có hai lỗ tròn và 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu xanh.

* Tại Bản kết luận giám định số 393/C09C(Đ4) ngày 27/4/2020 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận:

Chất rắn màu trắng (dạng tinh thể) trong túi ni lông trong suốt (miệng túi có viền màu đỏ) ký hiệu số 01 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng mẫu là 1,41gam.

Tại bản cáo trạng số 41/CT-VKSDX-HS ngày 08/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên đã truy tố bị cáo Trương Văn T về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b, c khoản 2 Điều 255 và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa đại diện viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Trương Văn T phạm tội *Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và Tàng trữ trái phép chất ma túy* và đề nghị HĐXX:

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt Trương Văn T từ 4 năm đến 5 năm 6 tháng tù về tội *Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt Trương Văn T từ 1 năm đến 1 năm 6 tháng tù về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*

Đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị HĐXX áp dụng Điều 106 BLTTHS xử lý vật chứng như sau:

+ *Tịch thu tiêu hủy*: 01 (một) túi ni lông trong suốt chứa 1,41gam ma túy loại Methamphetamine. Mẫu vật được hoàn lại sau giám định 1,15gam và vỏ bao gói được niêm phong trong phong bì số 393/C09C(Đ4); 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu White house; 01 (một) ống hút nhựa màu xanh; 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh; 01 (một) nỏ thủy tinh; 01 (một) nắp nhựa màu trắng đục hai lỗ tròn và 02 (hai) bật lửa; 01 sim điện thoại số thuê bao 0936.959.206 của T. Vì đây là những vật liên quan đến việc phạm tội do không còn giá trị sử dụng

+ *Tịch thu sung công quỹ nhà nước*: 01 (một) xe mô tô hiệu exciter BKS 92G1-26423 của Trương Văn T.

+ Trả lại cho Võ Văn Nam 01(một) điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu vàng.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn nhận tội, không tham gia tranh luận và bị cáo ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Duy Xuyên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Trương Văn T thừa nhận: Chất rắn màu trắng (dạng tinh thể) trong túi ni lông trong suốt (miệng túi có viền màu đỏ) ký hiệu số 01 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng mẫu là 1,41gam được công an huyện Duy Xuyên thu ngày 23/4/2020, tại khu hoa viên thuộc khối phố Phước Mỹ, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên là của bị cáo T. Đây là số ma túy còn lại trong tổng số ma túy "đá" mà T đã mua với giá 1.200.0000 đồng (*một triệu hai trăm nghìn đồng*) của một đối tượng tên Thiện (không xác định được lai lịch ở đoạn cầu Câu Lâu mới) bán cho T. Sau khi mua được ma túy T rủ T1 và N (sinh năm

2005) đến bãi đất trống dọc sông cầu Cầu Lâu cũ (thuộc thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên) để sử dụng. Số ma túy còn lại T cất giấu ở túi quần bên pH để tiếp tục sử dụng. Sau khi cùng T1 và N sử dụng ma túy xong, T1 chở Trang và N về nhà N, T đi chơi game. Đến khoảng 00h30' ngày 23/4/2020, Trương Văn T điều khiển xe trở vào nhà N rủ, chở Trang và N đến Khu hoa viên thuộc khối phố Phước Mỹ, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên để chơi. Đến 03h30' cùng ngày, Công an huyện Duy Xuyên tuần tra thấy T có biểu hiện sử dụng ma túy nên phát hiện và bắt quả tang cùng với tang vật.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án và bản kết luận giám định số 393/C09C(Đ4) ngày 27/4/2020 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng xác định Chất rắn màu trắng (dạng tinh thể) trong túi ni lông trong suốt (miếng túi có viền màu đỏ) ký hiệu số 01 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng mẫu là 1,41gam. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Trương Văn T đã đủ yếu tố cấu thành các tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b, c khoản 2 Điều 255 và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Methamphetamine là chất ma túy tổng hợp được Nhà nước độc quyền quản lý. Bị cáo Trương Văn T hoàn toàn nhận thức rõ việc Tàng trữ trái phép chất ma túy và **Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy** là vi phạm pháp luật, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn tại địa phương, người sử dụng ma túy sẽ bị suy giảm thể chất và tinh thần, đồng thời xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy. Thế nhưng, T đã bất chấp pháp luật mua 1.200.0000 đồng (*một triệu hai trăm nghìn đồng*) loại Methamphetamine; khối lượng là 1,41gam và rủ T1, N là người dưới 18 tuổi cùng sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng xong T tiếp tục cất giữ số ma túy còn lại thì bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần pH xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra nhằm tạo tác dụng giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét nhân thân, hoàn cảnh gia đình và các tình tiết, tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Gia đình bị cáo có công với cách mạng. Do đó khi lượng hình, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS 2015 để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ:

- 01 (một) túi ni lông trong suốt chứa 1,41gam ma túy loại Methamphetamine. Mẫu vật được hoàn lại sau giám định 1,15gam và vỏ bao gói được niêm phong trong phong bì số 393/C09C(Đ4); 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu White house; 01 (một) ống hút nhựa màu xanh; 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh; 01 (một) nỏ thủy tinh; 01 (một) nắp nhựa màu trắng đục hai lỗ tròn và 02 (hai) bật lửa, 01 sim điện thoại số thuê bao 0936.959.206 của T,

đây là những vật liên quan đến việc phạm tội do không còn giá trị sử dụng nên tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu exciter BKS 92G1-26423 của Trương Văn T, tài sản này bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu vàng của Võ Văn Nam cho bị cáo T mượn, khi Trương Văn T sử dụng điện thoại này vào việc phạm tội anh Nam không biết, nên cần trả lại cho anh Nam là phù hợp

[6] Về án phí: Buộc bị cáo Trương Văn T pH chịu án phí theo quy định của pháp luật.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép ma túy của Phan Thị Thúy N, Huỳnh Quốc T1, Công an huyện Duy Xuyên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với N và T1 là phù hợp.

- Đối với người đàn ông tên Thiện là người bán ma túy cho T để sử dụng, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng chưa xác định được lai lịch cụ thể, nên yêu cầu Cơ quan điều tra công an huyện Duy Xuyên tiếp tục điều tra xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố: Bị cáo Trương Văn T phạm các tội *Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy* và *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

2/ Hình phạt:

+ Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt Trương Văn T 5(năm) năm 6 (sáu) tháng tù về tội *Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*.

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt Trương Văn T 01 (một) năm tù về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*

+ Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt của cả 02 tội là 6(sáu) năm 6 (sáu) tháng tù

Thời hạn chấp hành hình phạt tù: tính từ ngày 23/4/2020.

3/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 BLTTHS tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) túi ni lông trong suốt chứa 1,41gam ma túy loại Methamphetamine. Mẫu vật được hoàn lại sau giám định 1,15gam và vỏ bao gói được niêm phong trong phong bì số 393/C09C(Đ4); 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu White house; 01 (một) ống hút nhựa màu xanh; 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh; 01 (một) nỏ thủy tinh; 01 (một) nắp nhựa màu trắng đục hai lỗ tròn và 02 (hai) bật lửa, 01 sim điện thoại số thuê bao 0936.959.206 của Trương Văn T, đây là những vật liên quan đến việc phạm tội do không còn giá trị sử dụng

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 (một) xe mô tô hiệu exciter BKS 92G1-26423 của Trương Văn T.

- Trả lại cho Võ Văn Nam 01(một) điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu vàng.

Các vật chứng trên hiện đã được nhập kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên

4/ Án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí tòa án, xử buộc bị cáo Trương Văn T pH chịu 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí HSST.

T hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên Tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành tố tụng
- Những người tham gia tố tụng
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa

Trần Mạnh Dũng

Trần Mạnh Dũng

*** Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật:**

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ:

- 01 (một) túi ni lông trong suốt chứa 1,41gam ma túy loại Methamphetamine. Mẫu vật được hoàn lại sau giám định 1,15gam và vỏ bao gói được niêm phong trong phong bì số 393/C09C(Đ4);

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu White house; 01 (một) ống hút nhựa màu xanh; 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh; 01 (một) nỏ thủy tinh; 01 (một) nắp nhựa màu trắng đục hai lỗ tròn và 02 (hai) bật lửa;

- 01(một) điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu vàng, bên trong gắn sim số 0936.959.206 của Võ Văn Nam (sinh năm 2001, trú tại: thôn 5, xã HA, huyện QS, tỉnh Quảng Nam);

- 01 (một) xe mô tô hiệu exciter BKS 92G1-26423 của Trương Văn T.

Các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại kho vật chứng Công an huyện Duy Xuyên.